

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU ĐỨC
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/HS-ST

Ngày: 29-3-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Dân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Ngọc Phi

Ông Trần Văn Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bảo Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Hồng Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Dương Văn L; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1999; nơi sinh: tỉnh B; nơi cư trú: Khu phố Kim G, thị trấn Ngãi G, huyện C, tỉnh B; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Châu Ro; tôn giáo: Tin Lành; con ông Dương Văn B; sinh năm 1976; đã chết; con bà Dương Thị N; sinh năm: 1980; Tiền án: 01 tiền án. Ngày 26/10/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/12/2022); tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt ngày 13/01/2023, hiện bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu “*Có mặt*”.

- Bị hại: Bà Trần Thị T; sinh năm: 1960; trú tại: Tổ 2, ấp Suối L, xã Bình B, huyện C, tỉnh B (*có mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 30/12/2022, Dương Văn L đang ở nhà thì đối tượng tên “Ô” (chưa rõ họ tên, địa chỉ) đến rủ L đi trộm cắp gà để bán lấy tiền tiêu xài, L đồng ý. “Ô” điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở L đến địa bàn ấp Suối L, xã Bình B,

huyện C, tỉnh B tìm nhà dân sơ hở để trộm cắp gà. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, L và “Ô” phát hiện nhà bà Trần Thị T (sinh năm: 1960, trú: tổ 2, ấp Suối L, xã Bình B, huyện C, tỉnh B) có gà, không có người trông coi nên dừng xe rồi cả hai đi vào trong khu vực chuồng gà của bà T bắt trộm được 05 con gà mái, mỗi con nặng khoảng 2kg (theo lời khai bà T thì bị mất 20 con gà, gồm 08 con gà trống và 12 con gà mái, loại gà ta thả vườn ăn thịt, mỗi con nặng khoảng 2kg đến 2,5kg). Sau khi bắt trộm được 05 con gà mái của bà T thì L và “Ô” đi về nhà của L, “Ô” đem bán 05 con gà mái trên được 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) để lấy tiền tiêu xài, số tiền này L và “Ô” đã sử dụng hết.

Tại Biên bản định giá tài sản số 06/BB-HĐĐGTS ngày 12 tháng 01 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Châu Đức xác định trị giá 20 con gà, gồm 08 con gà trống và 12 con gà mái, loại gà ta thả vườn ăn thịt, mỗi con nặng khoảng 2kg đến 2,5kg là 5.021.082 đồng (bút lục số 22 đến 24).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức, Dương Văn L khai nhận trộm 05 con gà mái, theo Biên bản kết luận định giá tài sản thì trung bình mỗi con là 2.02kg/con, giá tiền gà mái là 116.667 đồng. Như vậy, giá trị tài sản mà L và “Ô” trộm cắp 05 con gà mái của nhà bà T vào ngày 30/12/2022 là 1.178.336 đồng (Một triệu, một trăm bảy mươi tám ngàn, ba trăm ba mươi sáu đồng).

Dương Văn L trộm cắp 05 con gà của bà Trần Thị T có giá trị là 1.178.336 đồng, số tiền dưới 2.000.000 đồng chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, Dương Văn L đã có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội nên hành vi của L đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo điểm b điểm b, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKS-CD ngày 27/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố Dương Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên quyết định truy tố đối với Dương Văn L. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Dương Văn L mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

Bị cáo Dương Văn L không tranh luận mà xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bà Trần Thị T yêu cầu Dương Văn L bồi thường cho bà T số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra trong tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo qui định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị

cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bản Cáo trạng số 29/CT-VKS-CD ngày 27/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố Dương Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Tại phiên tòa, Dương Văn L thừa nhận: Khoảng 10 giờ ngày 30/12/2022, tại nhà bà Trần Thị T ở tổ 2, ấp Suối L, xã Bình B, huyện C, Dương Văn L (có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”) và đối tượng tên “Ô” đã lén lút trộm cắp 05 con gà mái loại gà ta thả vườn ăn thịt, mỗi con nặng khoảng 2kg đến 2,5kg trị giá 1.178.336 đồng.

[3] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với kết luận điều tra của Công an huyện Châu Đức, với bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thấy: Quan điểm luận tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức giữ nguyên Cáo trạng số: 29/CT-VKS-CD ngày 27/02/2023, kết luận hành vi phạm tội của bị cáo Dương Văn L là có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Bị cáo Dương Văn L là công dân đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức và chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi của mình. Nhưng bị cáo coi thường pháp luật và các chuẩn mực đạo đức xã hội nên đã dẫn thân vào con đường phạm tội. Chỉ vì tham lam tư lợi, nên bị cáo đã phạm tội. Hành vi trộm cắp tài sản của bị hại được bị cáo thực hiện một cách cố ý trực tiếp với động cơ, mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác, để sử dụng cho bản thân là hành vi nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bị hại mà nó còn gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải có bản án nghiêm khắc đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội đồng thời mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, giáo dục, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để quyết định cho bị cáo L một mức hình phạt phù hợp.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: L phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; quá trình điều tra và tại tòa L đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho L vì vậy cần áp dụng các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho L.

Hành vi của đối tượng “Ô”, do chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức tiếp tục xác minh và xử lý sau.

[6] Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự để buộc bị cáo L phải nộp một số tiền để sung quỹ nhà nước.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bà Trần Thị T yêu cầu Dương Văn L bồi thường số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng). L đồng ý bồi thường cho bà T. Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo với bị hại.

[8] Xử lý vật chứng: 05 con gà mái sau khi trộm cắp của bà T đã bị “Ô” đem bán, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức không thu giữ được nên không xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Dương Văn L phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Hình phạt chính:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Dương Văn L 09 (chín) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 13/01/2023; Tiếp tục tạm giam Dương Văn L để bảo đảm thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Dương Văn L phải nộp 5.000.000đ (Năm triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Dương Văn L với bị hại bà Trần Thị T là Dương Văn L đồng ý bồi thường 5.000.000đ (Năm triệu đồng) cho bà Trần Thị T.

Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án phí: Bị cáo Dương Văn L nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/3/2023), bị cáo L, bà T có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Sở tư pháp tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;
- Phòng PC 10, PV 06 Công an tỉnh BRVT;
- VKSND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;
- VKS huyện Châu Đức;
- Chi cục Thi hành án dân sự H.Châu Đức;
- Công an huyện Châu Đức;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Văn Dẫn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA